

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 023/VCF/2024

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Sau đây viết tắt là (“VCF”)

Địa chỉ: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: (0251) 383 6554 Fax: (0251) 383 6108

Mã số doanh nghiệp: 3600261626

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: được thay thế bởi Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm FSSC 22000 số 38161802002 và Giấy chứng nhận này được cập nhật theo từng thời điểm.

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm: CÀ PHÊ HÒA TAN WAKE-UP TÂY NGUYÊN**

**2. Thành phần:**

Bột kem thực vật, đường, hỗn hợp cà phê hòa tan 10 %, chất tạo màu (150a) tự nhiên, hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên, tự nhiên), muối, chất điều chỉnh độ acid (500(ii)).

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Sản phẩm được chứa trong bao bì màng ghép phức hợp, đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế. Khối lượng tịnh: 17 g.

- Các gói được đóng vào bịch màng ghép phức hợp hoặc hộp giấy, sau đó được đóng vào thùng carton với quy cách:

- Bịch: Khối lượng tịnh: 782 g (46 gói x 17 g)
- Hộp: Khối lượng tịnh: 170 g (10 gói x 17 g)
- Thùng chứa bịch: Khối lượng tịnh: 9,384 kg (12 bịch x 46 gói x 17 g)
- Thùng chứa hộp: Khối lượng tịnh: 4,08 kg (24 hộp x 10 gói x 17 g)

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



Handwritten signature in blue ink.

## 5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- D: Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

- L: Nhà máy cà phê Biên Hòa II – Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Lô đất số C I.III – 3+5+7, Khu Công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

(Địa chỉ sản xuất được mã hóa thành các ký tự in hoa, in gần khu vực thông tin NSX – HSD)

## III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

## IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 8-2:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với nhóm sản phẩm cà phê.
2. QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với nhóm sản phẩm cà phê hòa tan (cà phê uống liền)
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Biên Hòa, ngày 25 tháng 10 năm 2024

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
VINACAFÉ  
BIÊN HÒA  
T. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI  
M.S.D.N: 36024160 - C.T.C.P

*Huỳnh Công Hoàn*

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

## Phụ lục

### DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Đính kèm bản tự công bố số 023/VCF/2024

<b>CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA</b>	<b>NHÓM SẢN PHẨM CÀ PHÊ</b>	<b>Số TCCS 26:2024/BH106</b>
	<b>CÀ PHÊ HÒA TAN WAKE-UP TÂY NGUYÊN</b>	Có hiệu lực kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

#### 1. Các chỉ tiêu cảm quan: theo tiêu chuẩn nhà sản xuất:

- Trạng thái: Dạng bột, tơi khô, không vón cục
- Màu sắc: Tổng thể màu nâu nhạt
- Mùi: Thơm nồng cà phê, mùi khói rang – caramel – béo hạt rang đặc trưng của hạt cà phê nhân.
- Vị: Đắng dịu, ngọt béo hài hòa, đậm cà phê và hậu thơm lưu vị.

#### 2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu: theo tiêu chuẩn nhà sản xuất:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ ẩm	% khối lượng	$\leq 5,0$
2	Hàm lượng caffeine	% khối lượng	$\geq 0,3$
3	Hàm lượng chất đậm	g/100 g	2,6 – 4,9
4	Hàm lượng chất béo	g/100 g	10,6 – 19,7
5	Hàm lượng carbohydrate	g/100 g	49,9 – 92,7
6	Giá trị năng lượng	kcal/100 g	306 - 567
7	Hàm lượng natri	mg/100 g	207,5 – 385,4
8	Hàm lượng đường tổng số	g/100 g	33,8 – 62,8

#### 3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BYT ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Y tế không có quy định cho sản phẩm cà phê):

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10 <sup>3</sup>
2	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 <sup>4</sup>
3	<i>Salmonella</i>	/25 g	Không phát hiện
4	<i>Enterobacteriaceae</i>	CFU/g	10 <sup>2</sup>

4. **Hàm lượng kim loại nặng:** theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế cho nhóm sản phẩm cà phê:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	2,0
2	Hàm lượng arsen (As)	mg/kg	1,0
3	Hàm lượng cadmi (Cd)	mg/kg	1,0
4	Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

5. **Hàm lượng độc tố vi nấm:** theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho nhóm sản phẩm cà phê hòa tan (cà phê uống liền):

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng ochratoxin A	µg/kg	10

6. **Danh mục phụ gia thực phẩm:** tra cứu theo Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019 Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2023 Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm cho nhóm 14.1.5 Cà phê, sản phẩm tương tự cà phê, chè, đồ uống thảo dược và các loại đồ uống nóng từ ngũ cốc, không bao gồm đồ uống từ cacao:

TT	Tên phụ gia	Chú thích
1	Caramen nhóm I (caramen nguyên chất) (150a)	
2	Natri hydro carbonat (500(ii))	
3	Hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên, tự nhiên)	

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

7025.29



Số: /VYTCC

024930



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 25173.24



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA  
 Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM  
 Tên mẫu : CÀ PHÊ HÒA TAN WAKE - UP TÂY NGUYÊN  
 Ngày lấy mẫu : 03/10/2024  
 Lượng mẫu : 01 gói x 200 g  
 Ngày nhận mẫu : 03/10/2024  
 Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
 Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân  
 Thời gian thử nghiệm : 03/10/2024-07/10/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Độ ẩm	AOAC 979.12	1,72	%
2	Caffein	HD.PP.02/TT.SK:2023 (a)	0,33	% khối lượng

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhựa ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD. Thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17-10-2024

TU. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **024932** /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 25405.24



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM  
Tên mẫu : CÀ PHÊ HÒA TAN WAKE - UP TÂY NGUYÊN  
Ngày lấy mẫu : 04/10/2024  
Lượng mẫu : 01 gói x 160 g  
Ngày nhận mẫu : 04/10/2024  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân  
Thời gian thử nghiệm : 04/10/2024-08/10/2024

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Carbohydrate	HD.PP.11-1/TT.LH	68,59 (theo thông tư số 29/2023/TT-BYT)	g/100 g
2	Lipid	AOAC 932.06	16,06	g/100 g
3	Năng lượng	HD.PP.11-1/TT.LH (Regulation (EU) No 1169/2011)	433,26	kcal/100 g
4	Protein	HD.PP.13/TT.LH:2023 (Ref. AOAC 991.20) (a)	3,59	g/100 g (Nx6,25)
5	Natri (Na)	HD.PP.36/TT.AAS:2023 (a)	324,4	mg/100 g
6	Đường tổng số	HD.PP.20/TT.SK	45,81 (Theo thông tư số 29/2023/TT-BYT)	g/100 g



Số: **024823**VYTC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 25403.24



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA,  
TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM  
Tên mẫu : CÀ PHÊ HÒA TAN WAKEUP TÂY NGUYÊN  
Ngày lấy mẫu : 03/10/2024  
Lượng mẫu : 01 gói x 200 g  
Ngày nhận mẫu : 04/10/2024  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân  
Thời gian thử nghiệm : 04/10/2024-15/10/2024

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Ochratoxin A	HD.PP.17/TT.SK: 2023 (Ref. AOAC 2004.10) (a)	Không phát hiện LOD = 0,3	µg/kg
2	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	AOAC 966.23 (a) (e)	< 10	CFU/g
3	Enterobacteriaceae	ISO 21528-2:2017 (a)	< 10	CFU/g
4	<i>Salmonella spp.</i>	TCVN 10780-1:2017; ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020 (a) (e)	Không phát hiện	/25 g
5	Định lượng nấm men và nấm mốc	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008) (a) (e)	< 10	CFU/g

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhựa ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD. Thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (e) Phép thử được Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 10 CFU /g : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **16-10-2024**  
TU. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN  
  
★ TS. Nguyễn Đức Thịnh

Số: **024822** /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 25402.24



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM  
Tên mẫu : CÀ PHÊ HÒA TAN WAKEUP TÂY NGUYÊN  
Ngày lấy mẫu : 03/10/2024  
Lượng mẫu : 01 gói x 200 g  
Ngày nhận mẫu : 04/10/2024  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân  
Thời gian thử nghiệm : 04/10/2024-15/10/2024

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.16/TT.AAS (a) (e)	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/kg
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS (a) (e)	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/kg
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16/TT.AAS (a) (e)	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/kg
4	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS (a) (e)	< 0,05	mg/kg

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhựa ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD. Thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (e) Phép thử được Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTTL-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **16-10-2024**  
TU. QU. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh



**WAKE-UP**  
the coffee innovator

**TÂY NGUYÊN**

**ĐÁNH THỨC  
NỘI LỰC**



17.9  
CÀ PHÊ  
HOA TÀN  
3 TRONG 1

**CÀ PHÊ HOA TÀN WAKE-UP TÂY NGUYÊN**

**Thành phần:** Bột kem thực vật, đường, hỗn hợp cà phê hòa tan 10%, chất tạo màu (150a) tự nhiên, hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên, tự nhiên), tự nhiên, muối, chất điều chỉnh độ acid (500(ii))  
**Sản phẩm chứa nguyên liệu có nguồn gốc từ sữa và đậu nành**

**Hướng dẫn sử dụng:**

- Dùng nóng: Hòa tan 1 gói sản phẩm với 70 ml nước nóng, khuấy đều và thưởng thức
  - Dùng lạnh: Hòa tan 2 gói sản phẩm với 60 ml nước nóng, khuấy đều, cho thêm đá và thưởng thức
- Tùy chỉnh lượng gói (hoặc lượng nước) theo sở thích và phết đậm nhạt của bạn

**GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH CỠ TRONG 1**

**Gói 17 g:** Năng lượng: 74,2 kcal, Chất đạm: 0,6 g, Carbohydrat: 12,1 g, Chất béo: 2,6 g, Natri: 50,4 mg, Đường tổng số: 8,2 g

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.

**Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:** Độ ẩm không quá 5%.

Hàm lượng caffeine tối thiểu 0,3%

**Sản phẩm**

**Chất lượng của**  

**Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa**

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

**Sản xuất tại Việt Nam**

**Tư vấn khách hàng: 1800 6068**

**Sản xuất theo số TCCS 26:2024/BH106**

**Ngày sản xuất (NSX):** xem trên bao bì

**Hạn sử dụng (HSD):** xem trên bao bì

**Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.**

**Exclusively for sale in Vietnam.**

**Exports are not authorized.**

*Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.*



**Khối lượng tịnh: 17 g**

Mã kiểm soát nội bộ, có thể thay đổi theo nhu cầu quản lý nhãn

Mã kiểm soát AW: 26:2024/BH106.BNMFO0331

  
25 OCT 2024



**GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH  
CỖ TRONG 1 GÓI 17 g**

Năng lượng	742 kcal
Chất đạm	0,6g
Carbohydrat	12,1 g
Chất béo	2,6g
Natri	50,4mg
Đường tổng số	82g

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Độ ẩm không quá 5 %. Hàm lượng caffeine  
vượt 0,3 %

Hướng dẫn sử dụng:

Đùng nóng:

Hòa tan 1 gói sản phẩm với  
70 ml nước nóng, khuấy đều  
và thưởng thức

Đùng lạnh:

Hòa tan 2 gói sản phẩm với  
60 ml nước nóng, khuấy đều,  
cho thêm đá và thưởng thức  
Tuyệt đỉnh lượng gói (hoặc  
lượng nước) theo sở thích  
cà phê đậm nhạt của bạn

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô  
ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp,  
tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh

**CÀ PHÊ HOÀ TAN WAKE-UP TÂY NGUYÊN**



Sản phẩm  
chất lượng của VINACAFÉ BH

**Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa**

Khu công nghiệp Biên Hòa 1,  
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,  
tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Sản xuất tại Việt Nam

Tư vấn khách hàng: 1800 6068

Sản xuất theo số TCS 26:2024/BH106

Thành phần: Bột kem thực vật, đường,  
hỗn hợp cà phê hòa tan 10 %, chất tạo  
màu (150a) tự nhiên, hương liệu (tổng  
hợp, giống tự nhiên, tự nhiên), muối,  
chất điều chỉnh độ acid (500(III))

Sản phẩm chứa nguyên liệu có nguồn  
gốc từ sữa và đậu nành

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì

Hạn sử dụng (HSD): xem trên bao bì

Dành riêng cho thị trường Việt Nam,  
không dành cho xuất khẩu.

Exclusively for sale in Vietnam.

Exports are not authorized.

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho  
sản phẩm.

Khối lượng tịnh: 782 g (46 gói x 17 g)



**Wake-up**  
the coffee innovator

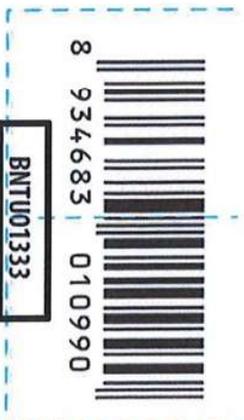
**TÂY NGUYÊN**

**ĐÀNH THỰC  
NỘI LỰC**



CÀ PHÊ  
HOÀ TAN  
3 TRONG 1

Mã kiểm soát nội bộ, có thể thay đổi  
theo nhu cầu quản lý nhãn



Mã kiểm soát AW: 26:2024/BH106.BNTU01333

25 OCT 2024



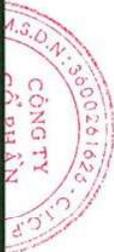
**Wake-up**  
the coffee innovator

**TÂY NGUYÊN**

**ĐÁNH THỨC  
NỘI LỰC**



**CÀ PHÊ  
HOÀ TAN  
3 TRONG 1**



**GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH CÓ TRONG 1 GÓI 17 g**

Năng lượng	74,2 kcal
Chất đạm	0,6 g
Carbohydrat	12,1 g
Chất béo	2,6 g
Natri	50,4 mg
Đường tổng số	8,2 g

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: Độ ẩm không quá 5 %. Hàm lượng caffeine tối thiểu 0,3 %

Hướng dẫn sử dụng:

Đùng nóng: Hòa tan 1 gói sản phẩm với 70 ml nước nóng, khuấy đều và thưởng thức

Đùng lạnh: Hòa tan 2 gói sản phẩm với 60 ml nước nóng, khuấy đều, cho thêm đá và thưởng thức

Tùy chỉnh lượng gói (hoặc lượng nước) theo sở thích cà phê đậm nhạt của bạn

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh

**CÀ PHÊ HOÀ TAN WAKE-UP TÂY NGUYÊN**

Mã kiểm soát nội bộ, có thể thay đổi theo nhu cầu quản lý nhãn



Sản xuất tại Việt Nam Tư vấn khách hàng: 1800 6068

Sản xuất theo số TCCS 26-2024/BH106

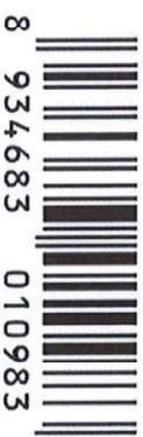
Thành phần: Bột kem thực vật, đường, hỗn hợp cà phê hòa tan 10 %, chất tạo màu (150a) tự nhiên, hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên, tự nhiên), muối, chất điều chỉnh độ acid (500(iii))

Sản phẩm chứa nguyên liệu có nguồn gốc từ sữa và đậu nành

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì

Hạn sử dụng (HSD): xem trên bao bì

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu. Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.



8 934683 010983

BGHF00232

Khối lượng tịnh: 170 g (10 gói x 17 g)

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.

Mã kiểm soát AW: 26:2024/BH106.BGHF00232

25 OCT 2024

30 345 315 345 315



08CF00832

**wake-up**  
the coffee innovator

**TÂY NGUYÊN**

CÀ PHÊ HÒA TÂN WAKE-UP TÂY NGUYÊN

**ĐÁNH THỨC NỘI LỰC**

Đổi lòng thức dậy bằng chỉ một gói cà phê 17g!

**wake-up**  
the coffee innovator

**TÂY NGUYÊN**

CÀ PHÊ HÒA TÂN WAKE-UP TÂY NGUYÊN

Đổi lòng thức dậy bằng chỉ một gói cà phê 17g!

08CF00832

08CF00832

**wake-up**  
the coffee innovator

**TÂY NGUYÊN**

CÀ PHÊ HÒA TÂN WAKE-UP TÂY NGUYÊN

**ĐÁNH THỨC NỘI LỰC**

Đổi lòng thức dậy bằng chỉ một gói cà phê 17g!

**wake-up**  
the coffee innovator

**TÂY NGUYÊN**

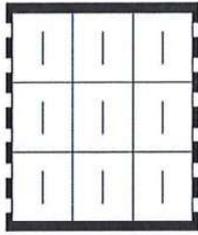
CÀ PHÊ HÒA TÂN WAKE-UP TÂY NGUYÊN

08CF00832

157.5 274 157.5

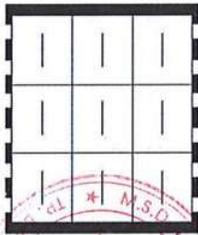
Mã kiểm soát AW: 26:2024/BH106.BGTF00573

25 OCT 2024

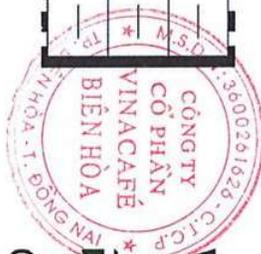


Quy cách xếp pallet  
9 thùng x 5 lớp  
Pallet: 1,2 m x 1 m

Lớp 1à



Lớp dẫn



**wake-up**  
the coffee innovator  
**TÂY NGUYỄN**  
CÀ PHÊ HÒA TAN WAKE-UP TÂY NGUYỄN



08CF00832

## ĐÀNH THỨC NỘI LỰC

Dành riêng cho thị trường Việt Nam,  
không dành cho xuất khẩu.  
Exclusively for sale in Vietnam.  
Exports are not authorized.

Khối lượng tịnh: 4,08 kg  
(24 hộp x 10 gói x 17 g)

Sản phẩm  
chất lượng của  VINACAFÉ BH  Vietnam Value

Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình,  
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Sản xuất tại Việt Nam

Tư vấn khách hàng: 1800 6068

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì  
Hạn sử dụng (HSD): xem trên bao bì

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo,  
thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh  
để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.



BGTF00573

Mã kiểm soát nội bộ, có thể thay đổi  
theo nhu cầu quản lý nhãn

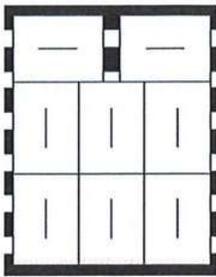
Mã kiểm soát AW: 26:2024/BH106.BGTF00573

  
25 OCT 2024



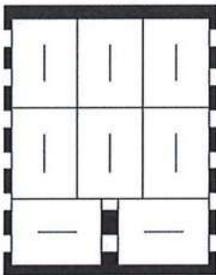
Mã kiểm soát AW: 26:2024/BH106.BGTF00574

25 OCT 2024

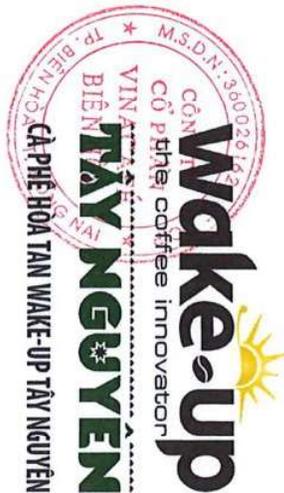


Lớp chẵn

Quy cách xếp pallet  
8 thùng x 4 lớp  
Pallet: 1,2 m x 1 m



Lớp lẻ



08CF00833

# ĐÀNH THỨC NỘI LỰC

Dành riêng cho thị trường Việt Nam,  
Không dành cho xuất khẩu.  
Exclusively for sale in Vietnam.  
Exports are not authorized.

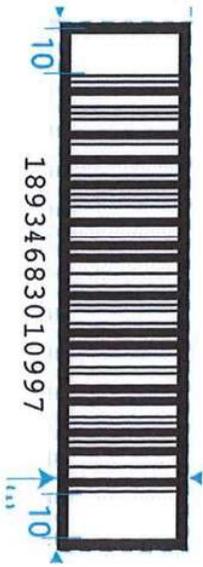
Khối lượng tịnh: 9,384 kg  
(12 bịch x 46 gói x 17 g)



Sản phẩm chất lượng của  
Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa  
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình,  
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam  
Sản xuất tại Việt Nam  
Tư vấn khách hàng: 1800 6068

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì  
Hạn sử dụng (HSD): xem trên bao bì  
Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo,  
thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh  
để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.



BGTF00574

Mã kiểm soát nội bộ, có thể thay đổi  
theo nhu cầu quản lý nhãn

Mã kiểm soát AW: 26:2024/BH106.BGTF00574

25 OCT 2024